CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH
TỔ XÉT NGHIỆM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Đà Nẵng, ngày 15 tháng 5 năm 2017

KẾT QUẢ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Mẫu nước : Nước sau xử lý tại NMN Cầu Đỏ

Người kiểm tra : Lương Thị Thanh Hoa - Nguyễn Thị Nhật Huy

Stt	Thời gian:	Ngày 15/5/17	Tháng 5/2017		Tuần 20	
	Chỉ tiêu	**Ký hiệu**	**Đơn vị**	**Tiêu chuẩn**	**Kết quả**	**Ghi chú**
1	Độ đục	Tur XL-CĐ	NTU	≤2	1.09	
2	Clo dư	Clo XL-CĐ	mg/l	0,3 - 0,5	0.60	
3	Màu sắc	Màu XL-CĐ	Pt-Co	≤15	0	
4	Mùi vị	Mùi XL-CĐ		Không mùi, vị lạ	0	
5	Tổng chất rắn hòa tan (TDS)	TDS XL-CĐ	mg/l	≤1000	40.2	
6	pH	pH XL-CĐ	pH	6,5-8,5	7.14	
7	Độ cứng, tính theo $CaCO_3$	Cứng XL-CĐ	mg/l	≤300	26	
8	Hàm lượng Clorua	Mặn XL-CĐ	mg/l	≤250	14.2	
9	Chỉ số Pecmanganat	HCơ XL-CĐ	mg/l	≤2	0	
10	Hàm lượng Nitrat	NO3- XL-CĐ	mg/l	≤50	0.23	
11	Hàm lượng Nitrit	NO2- XL-CĐ	mg/l	≤3	0.007	
12	Hàm lượng Sunphat	SO42- XL-CĐ	mg/l	≤250	4	
13	Hàm lượng Sắt tổng số	Fetp XL-CĐ	mg/l	≤0,3	0.03	
14	Hàm lượng Mangan tổng số	Mn XL-CĐ	mg/l	≤0,3	0.001	
15	Coliform tổng số	Coliform XL-CĐ	Vi khuẩn/ 100ml	0	0	
16	E.coli	E.coli XL-CĐ	Vi khuẩn/ 100ml	0	0	

CÔNG TY	XN SẢN XUẤT NƯỚC	TỔ XÉT NGHIỆM
TỔNG GIÁM ĐỐC HỒ HƯƠNG	PHAN LƯU	PHẠM VIỆT HƯNG

M.S.D.N: 0400101066 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH
TỔ XÉT NGHIỆM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 08 tháng 5 năm 2017

KẾT QUẢ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Mẫu nước : Nước sau xử lý tại NMN Cầu Đỏ

Người báo cáo : Trần Phước Khánh Vân

Stt	Thời gian:	Ngày 08/5/17	Tháng 5/2017		Tuần 19	
	Chỉ tiêu	Ký hiệu	Đơn vị	Tiêu chuẩn	Kết quả	Ghi chú
1	Độ đục	Tur XL-CĐ	NTU	≤2	0.71	
2	Clo dư	Clo XL-CĐ	mg/l	0,3 - 0,5	0.60	
3	Màu sắc	Màu XL-CĐ	Pt-Co	≤15	0	
4	Mùi vị	Mùi XL-CĐ		Không mùi, vị lạ	0	
5	Tổng chất rắn hòa tan (TDS)	TDS XL-CĐ	mg/l	≤1000	39.3	
6	pH	pH XL-CĐ	pH	6,5-8,5	6.95	
7	Độ cứng, tính theo $CaCO_3$	Cứng XL-CĐ	mg/l	≤300	34	
8	Hàm lượng Clorua	Mặn XL-CĐ	mg/l	≤250	14.2	
9	Chỉ số Pecmanganat	HCơ XL-CĐ	mg/l	≤2	0.32	
10	Hàm lượng Nitrat	NO3- XL-CĐ	mg/l	≤50	0.19	
11	Hàm lượng Nitrit	NO2- XL-CĐ	mg/l	≤3	0.016	
12	Hàm lượng Amoni	NH4+ XL-CĐ	mg/l	≤3	0.01	
13	Hàm lượng Sunphat	SO42- XL-CĐ	mg/l	≤250	6	
14	Hàm lượng Sắt tổng số	Fetp XL-CĐ	mg/l	≤0,3	0.01	
15	Hàm lượng Mangan tổng số	Mn XL-CĐ	mg/l	≤0,3	0.001	
16	Coliform tổng số	Coliform XL-CĐ	Vi khuẩn/ 100ml	0	0	
17	E.coli	E.coli XL-CĐ	Vi khuẩn/ 100ml	0	0	

CÔNG TY	XN SẢN XUẤT NƯỚC	TỔ XÉT NGHIỆM
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC TRẦN PHƯỚC THƯƠNG	PHAN LƯU	PHẠM VIỆT HƯNG

M.S.D.N: 0400101066 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH
TỔ XÉT NGHIỆM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Đà Nẵng, ngày 03 tháng 5 năm 2017

KẾT QUẢ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Mẫu nước : Nước sau xử lý tại NMN Cầu Đỏ

Người báo cáo : Trần Phước Khánh Vân

Stt	Thời gian:	Ngày 03/5/17	Tháng 5/2017		Tuần 18	
	Chỉ tiêu	Ký hiệu	Đơn vị	Tiêu chuẩn	Kết quả	Ghi chú
1	Độ đục	Tur XL-CĐ	NTU	≤2	0.51	
2	Clo dư	Clo XL-CĐ	mg/l	0,3 - 0,5	0.55	
3	Màu sắc	Màu XL-CĐ	Pt-Co	≤15	0	
4	Mùi vị	Mùi XL-CĐ		Không mùi, vị lạ	0	
5	Tổng chất rắn hòa tan (TDS)	TDS XL-CĐ	mg/l	≤1000	179.5	
6	pH	pH XL-CĐ	pH	6,5-8,5	7.08	
7	Độ cứng, tính theo $CaCO_3$	Cứng XL-CĐ	mg/l	≤300	78	
8	Hàm lượng Clorua	Mặn XL-CĐ	mg/l	≤250	85.2	
9	Chỉ số Pecmanganat	HCơ XL-CĐ	mg/l	≤2	0.32	
10	Hàm lượng Nitrat	NO3- XL-CĐ	mg/l	≤50	0.31	
11	Hàm lượng Nitrit	NO2- XL-CĐ	mg/l	≤3	0.009	
12	Hàm lượng Sunphat	SO42- XL-CĐ	mg/l	≤250	8	
13	Hàm lượng Sắt tổng số	Fetp XL-CĐ	mg/l	≤0,3	0.03	
14	Hàm lượng Mangan tổng số	Mn XL-CĐ	mg/l	≤0,3	0.003	
15	Coliform tổng số	Coliform XL-CĐ	Vi khuẩn/ 100ml	0	0	
16	E.coli	E.coli XL-CĐ	Vi khuẩn/ 100ml	0	0	

M.S.D.N : 0400101066 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CÔNG TY	XN SẢN XUẤT NƯỚC	TỔ XÉT NGHIỆM
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC TRẦN PHƯỚC THƯƠNG	PHAN LƯU	PHẠM VIỆT HƯNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH
TỔ XÉT NGHIỆM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 24 tháng 4 năm 2017

KẾT QUẢ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Mẫu nước : Nước sau xử lý tại NMN Cầu Đỏ
Người báo cáo : Trần Phước Khánh Vân

Stt	Thời gian:	Ngày 24/4/17	Tháng 4/2017		Tuần 17	
	Chỉ tiêu	Ký hiệu	Đơn vị	Tiêu chuẩn	Kết quả	Ghi chú
1	Độ đục	Tur XL-CĐ	NTU	≤2	0.53	
2	Clo dư	Clo XL-CĐ	mg/l	0,3 - 0,5	0.60	
3	Màu sắc	Màu XL-CĐ	Pt-Co	≤15	0	
4	Mùi vị	Mùi XL-CĐ		Không mùi, vị lạ	0	
5	Tổng chất rắn hòa tan (TDS)	TDS XL-CĐ	mg/l	≤1000	45.4	
6	pH	pH XL-CĐ	pH	6,5-8,5	7.12	
7	Độ cứng, tính theo $CaCO_3$	Cứng XL-CĐ	mg/l	≤300	32	
8	Hàm lượng Clorua	Mặn XL-CĐ	mg/l	≤250	14.2	
9	Chỉ số Pecmanganat	HCơ XL-CĐ	mg/l	≤2	0	
10	Hàm lượng Nitrat	NO3- XL-CĐ	mg/l	≤50	0.26	
11	Hàm lượng Nitrit	NO2- XL-CĐ	mg/l	≤3	0.014	
12	Hàm lượng Sunphat	SO42- XL-CĐ	mg/l	≤250	5	
13	Hàm lượng Sắt tổng số	Fetp XL-CĐ	mg/l	≤0,3	0.07	
14	Hàm lượng Mangan tổng số	Mn XL-CĐ	mg/l	≤0,3	0	
15	Coliform tổng số	Coliform XL-CĐ	Vi khuẩn/ 100ml	0	0	
16	E.coli	E.coli XL-CĐ	Vi khuẩn/ 100ml	0	0	

M.S.D.N: 0400101066 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CÔNG TY	XN SẢN XUẤT NƯỚC	TỔ XÉT NGHIỆM
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC TRẦN PHƯỚC THƯƠNG	PHAN LƯU	PHẠM VIỆT HƯNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH
TỔ XÉT NGHIỆM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 17 tháng 4 năm 2017

KẾT QUẢ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Mẫu nước : Nước sau xử lý tại NMN Cầu Đỏ

Người báo cáo : Trần Phước Khánh Vân

Stt	Thời gian:	Ngày 17/4/17	Tháng 4/2017		Tuần 16	
	Chỉ tiêu	Ký hiệu	Đơn vị	Tiêu chuẩn	Kết quả	Ghi chú
1	Độ đục	Tur XL-CĐ	NTU	≤2	0.82	
2	Clo dư	Clo XL-CĐ	mg/l	0,3 - 0,5	0.60	
3	Màu sắc	Màu XL-CĐ	Pt-Co	≤15	0	
4	Mùi vị	Mùi XL-CĐ		Không mùi, vị lạ	0	
5	Tổng chất rắn hòa tan (TDS)	TDS XL-CĐ	mg/l	≤1000	80.9	
6	pH	pH XL-CĐ	pH	6,5-8,5	6.91	
7	Độ cứng, tính theo $CaCO_3$	Cứng XL-CĐ	mg/l	≤300	68	
8	Hàm lượng Clorua	Mặn XL-CĐ	mg/l	≤250	35.5	
9	Chỉ số Pecmanganat	HCơ XL-CĐ	mg/l	≤2	0	
10	Hàm lượng Nitrat	NO3- XL-CĐ	mg/l	≤50	0.50	
11	Hàm lượng Nitrit	NO2- XL-CĐ	mg/l	≤3	0.010	
12	Hàm lượng Sunphat	SO42- XL-CĐ	mg/l	≤250	10	
13	Hàm lượng Sắt tổng số	Fetp XL-CĐ	mg/l	≤0,3	0.04	
14	Hàm lượng Mangan tổng số	Mn XL-CĐ	mg/l	≤0,3	0.001	
15	Coliform tổng số	Coliform XL-CĐ	Vi khuẩn/ 100ml	0	0	
16	E.coli	E.coli XL-CĐ	Vi khuẩn/ 100ml	0	0	

CÔNG TY

M.S.D.N : 0400101066 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
TRẦN PHƯỚC THƯƠNG

XN SẢN XUẤT NƯỚC

PHAN LƯU

TỔ XÉT NGHIỆM

PHẠM VIỆT HƯNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH
TỔ XÉT NGHIỆM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 10 tháng 4 năm 2017

KẾT QUẢ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Mẫu nước : Nước sau xử lý tại NMN Cầu Đỏ

Người báo cáo : Trần Phước Khánh Vân

Stt	Thời gian:	Ngày 10/4/17	Tháng 4/2017		Tuần 15	
	Chỉ tiêu	Ký hiệu	Đơn vị	Tiêu chuẩn	Kết quả	Ghi chú
1	Độ đục	Tur XL-CĐ	NTU	≤2	0.53	
2	Clo dư	Clo XL-CĐ	mg/l	0,3 - 0,5	0.55	
3	Màu sắc	Màu XL-CĐ	Pt-Co	≤15	0	
4	Mùi vị	Mùi XL-CĐ		Không mùi, vị lạ	0	
5	Tổng chất rắn hòa tan (TDS)	TDS XL-CĐ	mg/l	≤1000	282.0	
6	pH	pH XL-CĐ	pH	6,5-8,5	7.01	
7	Độ cứng, tính theo $CaCO_3$	Cứng XL-CĐ	mg/l	≤300	76	
8	Hàm lượng Clorua	Mặn XL-CĐ	mg/l	≤250	142.0	
9	Chỉ số Pecmanganat	HCơ XL-CĐ	mg/l	≤2	0.48	
10	Hàm lượng Nitrat	NO3- XL-CĐ	mg/l	≤50	0.40	
11	Hàm lượng Nitrit	NO2- XL-CĐ	mg/l	≤3	0.010	
12	Hàm lượng Amoni	NH4+ XL-CĐ	mg/l	≤3	0	
13	Hàm lượng Sunphat	SO42- XL-CĐ	mg/l	≤250	11	
14	Hàm lượng Sắt tổng số	Fetp XL-CĐ	mg/l	≤0,3	0.01	
15	Hàm lượng Mangan tổng số	Mn XL-CĐ	mg/l	≤0,3	0	
16	Coliform tổng số	Coliform XL-CĐ	Vi khuẩn/ 100ml	0	0	
17	E.coli	E.coli XL-CĐ	Vi khuẩn/ 100ml	0	0	

CÔNG TY

M.S.D.N : 0400101066 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
TRẦN PHƯỚC THƯƠNG

XN SẢN XUẤT NƯỚC

PHAN LƯU

TỔ XÉT NGHIỆM

PHẠM VIỆT HƯNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH
TỔ XÉT NGHIỆM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Đà Nẵng, ngày 03 tháng 4 năm 2017

KẾT QUẢ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Mẫu nước : Nước sau xử lý tại NMN Cầu Đỏ
Người báo cáo : Trần Phước Khánh Vân

Stt	Thời gian:	Ngày 03/4/17	Tháng 4/2017		Tuần 14	
	Chỉ tiêu	Ký hiệu	Đơn vị	Tiêu chuẩn	Kết quả	Ghi chú
1	Độ đục	Tur XL-CĐ	NTU	≤2	0.80	
2	Clo dư	Clo XL-CĐ	mg/l	0,3 - 0,5	0.60	
3	Màu sắc	Màu XL-CĐ	Pt-Co	≤15	0	
4	Mùi vị	Mùi XL-CĐ		Không mùi, vị lạ	0	
5	Tổng chất rắn hòa tan (TDS)	TDS XL-CĐ	mg/l	≤1000	42.4	
6	pH	pH XL-CĐ	pH	6,5-8,5	6.98	
7	Độ cứng, tính theo $CaCO_3$	Cứng XL-CĐ	mg/l	≤300	32	
8	Hàm lượng Clorua	Mặn XL-CĐ	mg/l	≤250	14.2	
9	Chỉ số Pecmanganat	HCơ XL-CĐ	mg/l	≤2	0.64	
10	Hàm lượng Nitrat	NO3- XL-CĐ	mg/l	≤50	0.53	
11	Hàm lượng Nitrit	NO2- XL-CĐ	mg/l	≤3	0.004	
12	Hàm lượng Sunphat	SO42- XL-CĐ	mg/l	≤250	7	
13	Hàm lượng Sắt tổng số	Fetp XL-CĐ	mg/l	≤0,3	0.07	
14	Hàm lượng Mangan tổng số	Mn XL-CĐ	mg/l	≤0,3	0	
15	Coliform tổng số	Coliform XL-CĐ	Vi khuẩn/ 100ml	0	0	
16	E.coli	E.coli XL-CĐ	Vi khuẩn/ 100ml	0	0	

CÔNG TY

M.S.D.N : 0400101066 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
TRẦN PHƯỚC THƯƠNG

XN SẢN XUẤT NƯỚC

PHAN LƯU

TỔ XÉT NGHIỆM

PHẠM VIỆT HƯNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH
TỔ XÉT NGHIỆM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Đà Nẵng, ngày 15 tháng 5 năm 2017

KẾT QUẢ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Mẫu nước : Nước sau xử lý tại NMN Sân Bay

Người kiểm tra : Lương Thị Thanh Hoa - Nguyễn Thị Nhật Huy

Stt	Thời gian:	Ngày 15/5/17	Tháng 5/2017		Tuần 20	
	Chỉ tiêu	**Ký hiệu**	**Đơn vị**	**Tiêu chuẩn**	**Kết quả**	**Ghi chú**
1	Độ đục	Tur XL-SB	NTU	≤2	1.12	
2	Clo dư	Clo XL-SB	mg/l	0,3 - 0,5	0.50	
3	Màu sắc	Màu XL-SB	Pt-Co	≤15	0	
4	Mùi vị	Mùi XL-SB		Không mùi, vị lạ	0	
5	Tổng chất rắn hòa tan (TDS)	TDS XL-SB	mg/l	≤1000	34.8	
6	pH	pH XL-SB	pH	6,5-8,5	7.07	
7	Độ cứng, tính theo $CaCO_3$	Cứng XL-SB	mg/l	≤300	34	
8	Hàm lượng Clorua	Mặn XL-SB	mg/l	≤250	14.2	
9	Chỉ số Pecmanganat	HCơ XL-SB	mg/l	≤2	0	
10	Hàm lượng Nitrat	NO3- XL-SB	mg/l	≤50	0.44	
11	Hàm lượng Nitrit	NO2- XL-SB	mg/l	≤3	0.016	
12	Hàm lượng Sunphat	SO42- XL-SB	mg/l	≤250	2	
13	Hàm lượng Sắt tổng số	Fe tp XL-HV	mg/l	≤0,3	0.05	
14	Hàm lượng Mangan tổng số	Mn XL-SB	mg/l	≤0,3	0.001	
15	Coliform tổng số	Coliform XL-SB	Vi khuẩn/ 100ml	0	0	
16	E.coli	E.coli XL-SB	Vi khuẩn/ 100ml	0	0	

CÔNG TY	XN SẢN XUẤT NƯỚC	TỔ XÉT NGHIỆM
	PHAN LƯU	PHẠM VIỆT HƯNG

M.S.D.N: 0400101066 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
HỒ HƯƠNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH
TỔ XÉT NGHIỆM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 08 tháng 5 năm 2017

KẾT QUẢ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Mẫu nước : Nước sau xử lý tại NMN Sân Bay

Người báo cáo : Trần Phước Khánh Vân

Stt	Thời gian:	Ngày 08/5/17	Tháng 5/2017		Tuần 19	
	Chỉ tiêu	Ký hiệu	Đơn vị	Tiêu chuẩn	Kết quả	Ghi chú
1	Độ đục	Tur XL-SB	NTU	≤2	0.79	
2	Clo dư	Clo XL-SB	mg/l	0,3 - 0,5	0.50	
3	Màu sắc	Màu XL-SB	Pt-Co	≤15	0	
4	Mùi vị	Mùi XL-SB		Không mùi, vị lạ	0	
5	Tổng chất rắn hòa tan (TDS)	TDS XL-SB	mg/l	≤1000	36.3	
6	pH	pH XL-SB	pH	6,5-8,5	7.02	
7	Độ cứng, tính theo $CaCO_3$	Cứng XL-SB	mg/l	≤300	36	
8	Hàm lượng Clorua	Mặn XL-SB	mg/l	≤250	14.2	
9	Chỉ số Pecmanganat	HCơ XL-SB	mg/l	≤2	0	
10	Hàm lượng Nitrat	NO3- XL-SB	mg/l	≤50	0.31	
11	Hàm lượng Nitrit	NO2- XL-SB	mg/l	≤3	0.016	
12	Hàm lượng Amoni	NH4+- XL-SB	mg/l	≤3	0.01	
13	Hàm lượng Sunphat	SO42- XL-SB	mg/l	≤250	4	
14	Hàm lượng Sắt tổng số	Fe tp XL-HV	mg/l	≤0,3	0.05	
15	Hàm lượng Mangan tổng số	Mn XL-SB	mg/l	≤0,3	0.003	
16	Coliform tổng số	Coliform XL-SB	Vi khuẩn/ 100ml	0	0	
17	E.ccli	E.coli XL-SB	Vi khuẩn/ 100ml	0	0	

CÔNG TY

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
M.S.D.N: 0400101066 C.T.C.P THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
TRẦN PHƯỚC THƯƠNG

XN SẢN XUẤT NƯỚC

PHAN LƯU

TỔ XÉT NGHIỆM

PHẠM VIỆT HƯNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH
TỔ XÉT NGHIỆM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 03 tháng 5 năm 2017

KẾT QUẢ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Mẫu nước : Nước sau xử lý tại NMN Sân Bay

Người báo cáo : Trần Phước Khánh Vân

Stt	Thời gian:	Ngày 03/5/17	Tháng 5/2017		Tuần 18	
	Chỉ tiêu	Ký hiệu	Đơn vị	Tiêu chuẩn	Kết quả	Ghi chú
1	Độ đục	Tur XL-SB	NTU	≤2	0.77	
2	Clo dư	Clo XL-SB	mg/l	0,3 - 0,5	0.50	
3	Màu sắc	Màu XL-SB	Pt-Co	≤15	0	
4	Mùi vị	Mùi XL-SB		Không mùi, vị lạ	0	
5	Tổng chất rắn hòa tan (TDS)	TDS XL-SB	mg/l	≤1000	126.5	
6	pH	pH XL-SB	pH	6,5-8,5	7.06	
7	Độ cứng, tính theo $CaCO_3$	Cứng XL-SB	mg/l	≤300	50	
8	Hàm lượng Clorua	Mặn XL-SB	mg/l	≤250	63.9	
9	Chỉ số Pecmanganat	HCơ XL-SB	mg/l	≤2	0.16	
10	Hàm lượng Nitrat	NO3- XL-SB	mg/l	≤50	0.39	
11	Hàm lượng Nitrit	NO2- XL-SB	mg/l	≤3	0.010	
12	Hàm lượng Sunphat	SO42- XL-SB	mg/l	≤250	8	
13	Hàm lượng Sắt tổng số	Fe tp XL-HV	mg/l	≤0,3	0.06	
14	Hàm lượng Mangan tổng số	Mn XL-SB	mg/l	≤0,3	0.014	
15	Coliform tổng số	Coliform XL-SB	Vi khuẩn/ 100ml	0	0	
16	E.coli	E.coli XL-SB	Vi khuẩn/ 100ml	0	0	

CÔNG TY

M.S.D.N : 0400101066 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
TRẦN PHƯỚC THƯƠNG

XN SẢN XUẤT NƯỚC

PHAN LƯU

TỔ XÉT NGHIỆM

PHẠM VIỆT HƯNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH
TỔ XÉT NGHIỆM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 24 tháng 4 năm 2017

KẾT QUẢ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Mẫu nước : Nước sau xử lý tại NMN Sân Bay
Người báo cáo : Trần Phước Khánh Vân

Stt	Thời gian:	Ngày 24/4/17	Tháng 4/2017		Tuần 17	
	Chỉ tiêu	Ký hiệu	Đơn vị	Tiêu chuẩn	Kết quả	Ghi chú
1	Độ đục	Tur XL-SB	NTU	≤2	1.02	
2	Clo dư	Clo XL-SB	mg/l	0,3 - 0,5	0.50	
3	Màu sắc	Màu XL-SB	Pt-Co	≤15	0	
4	Mùi vị	Mùi XL-SB		Không mùi, vị lạ	0	
5	Tổng chất rắn hòa tan (TDS)	TDS XL-SB	mg/l	≤1000	38.5	
6	pH	pH XL-SB	pH	6,5-8,5	7.08	
7	Độ cứng, tính theo $CaCO_3$	Cứng XL-SB	mg/l	≤300	26	
8	Hàm lượng Clorua	Mặn XL-SB	mg/l	≤250	14.2	
9	Chỉ số Pecmanganat	HCơ XL-SB	mg/l	≤2	0	
10	Hàm lượng Nitrat	NO3- XL-SB	mg/l	≤50	0.24	
11	Hàm lượng Nitrit	NO2- XL-SB	mg/l	≤3	0.007	
12	Hàm lượng Sunphat	SO42- XL-SB	mg/l	≤250	2	
13	Hàm lượng Sắt tổng số	Fe tp XL-HV	mg/l	≤0,3	0.01	
14	Hàm lượng Mangan tổng số	Mn XL-SB	mg/l	≤0,3	0	
15	Coliform tổng số	Coliform XL-SB	Vi khuẩn/ 100ml	0	0	
16	E.coli	E.coli XL-SB	Vi khuẩn/ 100ml	0	0	

CÔNG TY

M.S.D.N : 0400101066 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
TRẦN PHƯỚC THƯƠNG

XN SẢN XUẤT NƯỚC

PHAN LƯU

TỔ XÉT NGHIỆM

PHẠM VIỆT HƯNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH
TỔ XÉT NGHIỆM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Đà Nẵng, ngày 17 tháng 4 năm 2017

KẾT QUẢ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Mẫu nước : Nước sau xử lý tại NMN Sân Bay
Người báo cáo : Trần Phước Khánh Vân

Stt	Thời gian:	Ngày 17/4/17	Tháng 4/2017		Tuần 16	
	Chỉ tiêu	Ký hiệu	Đơn vị	Tiêu chuẩn	Kết quả	Ghi chú
1	Độ đục	Tur XL-SB	NTU	≤2	0.76	
2	Clo dư	Clo XL-SB	mg/l	0,3 - 0,5	0.50	
3	Màu sắc	Màu XL-SB	Pt-Co	≤15	0	
4	Mùi vị	Mùi XL-SB		Không mùi, vị lạ	0	
5	Tổng chất rắn hòa tan (TDS)	TDS XL-SB	mg/l	≤1000	63.2	
6	pH	pH XL-SB	pH	6,5-8,5	7.05	
7	Độ cứng, tính theo $CaCO_3$	Cứng XL-SB	mg/l	≤300	36	
8	Hàm lượng Clorua	Mặn XL-SB	mg/l	≤250	28.4	
9	Chỉ số Pecmanganat	HCơ XL-SB	mg/l	≤2	0	
10	Hàm lượng Nitrat	NO3- XL-SB	mg/l	≤50	0.70	
11	Hàm lượng Nitrit	NO2- XL-SB	mg/l	≤3	0.003	
12	Hàm lượng Sunphat	SO42- XL-SB	mg/l	≤250	10	
13	Hàm lượng Sắt tổng số	Fe tp XL-HV	mg/l	≤0,3	0.02	
14	Hàm lượng Mangan tổng số	Mn XL-SB	mg/l	≤0,3	0.001	
15	Coliform tổng số	Coliform XL-SB	Vi khuẩn/ 100ml	0	0	
16	E.coli	E.coli XL-SB	Vi khuẩn/ 100ml	0	0	

CÔNG TY

M.S.D.N : 0400101066 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
TRẦN PHƯỚC THƯƠNG

XN SẢN XUẤT NƯỚC

PHAN LƯU

TỔ XÉT NGHIỆM

PHẠM VIỆT HƯNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH
TỔ XÉT NGHIỆM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 10 tháng 4 năm 2017

KẾT QUẢ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Mẫu nước : Nước sau xử lý tại NMN Sân Bay

Người báo cáo : Trần Phước Khánh Vân

Stt	Thời gian:	Ngày 10/4/17	Tháng 4/2017		Tuần 15	
	Chỉ tiêu	Ký hiệu	Đơn vị	Tiêu chuẩn	Kết quả	Ghi chú
1	Độ đục	Tur XL-SB	NTU	≤2	0.77	
2	Clo dư	Clo XL-SB	mg/l	0,3 - 0,5	0.50	
3	Màu sắc	Màu XL-SB	Pt-Co	≤15	0	
4	Mùi vị	Mùi XL-SB		Không mùi, vị lạ	0	
5	Tổng chất rắn hòa tan (TDS)	TDS XL-SB	mg/l	≤1000	255.0	
6	pH	pH XL-SB	pH	6,5-8,5	7.12	
7	Độ cứng, tính theo $CaCO_3$	Cứng XL-SB	mg/l	≤300	76	
8	Hàm lượng Clorua	Mặn XL-SB	mg/l	≤250	156	
9	Chỉ số Pecmanganat	HCơ XL-SB	mg/l	≤2	0	
10	Hàm lượng Nitrat	NO3- XL-SB	mg/l	≤50	0.28	
11	Hàm lượng Nitrit	NO2- XL-SB	mg/l	≤3	0.007	
12	Hàm lượng Amoni	NH4+- XL-SB	mg/l	≤3	0	
13	Hàm lượng Sunphat	SO42- XL-SB	mg/l	≤250	12	
14	Hàm lượng Sắt tổng số	Fe tp XL-HV	mg/l	≤0,3	0.02	
15	Hàm lượng Mangan tổng số	Mn XL-SB	mg/l	≤0,3	0	
16	Coliform tổng số	Coliform XL-SB	Vi khuẩn/ 100ml	0	0	
17	E.coli	E.coli XL-SB	Vi khuẩn/ 100ml	0	0	

CÔNG TY

M.S.D.N: 0400101066 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
TRẦN PHƯỚC THƯƠNG

XN SẢN XUẤT NƯỚC

PHAN LƯU

TỔ XÉT NGHIỆM

PHẠM VIỆT HƯNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH
TỔ XÉT NGHIỆM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 03 tháng 4 năm 2017

KẾT QUẢ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Mẫu nước : Nước sau xử lý tại NMN Sân Bay

Người báo cáo : Trần Phước Khánh Vân

Stt	Thời gian:	Ngày 03/4/17	Tháng 4/2017		Tuần 14	
	Chỉ tiêu	Ký hiệu	Đơn vị	Tiêu chuẩn	Kết quả	Ghi chú
1	Độ đục	Tur XL-SB	NTU	≤2	0.67	
2	Clo dư	Clo XL-SB	mg/l	0,3 - 0,5	0.50	
3	Màu sắc	Màu XL-SB	Pt-Co	≤15	0	
4	Mùi vị	Mùi XL-SB		Không mùi, vị lạ	0	
5	Tổng chất rắn hòa tan (TDS)	TDS XL-SB	mg/l	≤1000	37.3	
6	pH	pH XL-SB	pH	6,5-8,5	7.00	
7	Độ cứng, tính theo $CaCO_3$	Cứng XL-SB	mg/l	≤300	30	
8	Hàm lượng Clorua	Mặn XL-SB	mg/l	≤250	14.2	
9	Chỉ số Pecmanganat	HCơ XL-SB	mg/l	≤2	0.48	
10	Hàm lượng Nitrat	NO3- XL-SB	mg/l	≤50	0.52	
11	Hàm lượng Nitrit	NO2- XL-SB	mg/l	≤3	0	
12	Hàm lượng Sunphat	SO42- XL-SB	mg/l	≤250	6	
13	Hàm lượng Sắt tổng số	Fe tp XL-HV	mg/l	≤0,3	0.03	
14	Hàm lượng Mangan tổng số	Mn XL-SB	mg/l	≤0,3	0	
15	Coliform tổng số	Coliform XL-SB	Vi khuẩn/ 100ml	0	0	
16	E.coli	E.coli XL-SB	Vi khuẩn/ 100ml	0	0	

CÔNG TY

M.S.D.N : 0400101066 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
TRẦN PHƯỚC THƯƠNG

XN SẢN XUẤT NƯỚC

PHAN LƯU

TỔ XÉT NGHIỆM

PHẠM VIỆT HƯNG